

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 29/2021/HS-ST

Ngày 10 - 3 -2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Anh Ngọc;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Lê Tín - Ông Bạch Hồng Sơn.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Huy, thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn Linh (Tên gọi khác: không); Giới tính: nam; Sinh ngày 13 tháng 7 năm 1987 tại thành phố Hải Phòng; Nơi thường trú: Thôn Minh Khai, xã Mỹ Đức, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; Nơi tạm trú: khối 5, phường Quỳnh Xuân, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên cha: Nguyễn Thế An, sinh năm 1959; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Hoán, sinh năm 1957; Anh chị em ruột trong gia đình có 05 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xử phạt 42 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích theo bản án số: 07/2008 ngày 24/4/2008; Năm 2011 bị tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 08 năm tù về tội "Cướp tài sản" theo bản án số 142/2011/HSST ngày 24/11/2011, chấp hành xong ngày 25/5/2018 chưa được xóa án tích; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/10/2020 đến ngày 29/10/2020 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Hoàng Văn Tít (Tên gọi khác: không); Giới tính: nam; Sinh ngày 01 tháng 7 năm 1991 tại huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; Nơi thường trú: Thôn Ôn Cự 1, xã Thống Nhất, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; Nơi tạm trú: tổ dân phố Yên Phú, phường Mai Hùng, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc:

Tày; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên cha: Hoàng Văn Trường, sinh năm 1963; Họ tên mẹ: Nông Thị Thắng, sinh năm 1963; Anh chị em ruột trong gia đình có 05 người, bị cáo là con thứ tư; Vợ: Vi Thị Xinh, sinh năm 1992; Có 02 con, con lớn nhất 08 tuổi, nhỏ nhất 05 tuổi; Tiền án: năm 2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và 06 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo bản án HSST số: 175/2016/HSST ngày 23/12/2016, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 25/8/2017, các khoản bồi thường TNDS chưa chấp hành xong; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/10/2020 đến ngày 29/10/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: Hoàng Văn Sự (Tên gọi khác: không); Giới tính: nam; Sinh ngày 28 tháng 11 năm 1992 tại huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; Nơi thường trú: Thôn Khôn Chả, xã Thống Nhất, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; Nơi tạm trú: tổ dân phố Yên Phú, phường Mai Hùng, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên cha: Hoàng Văn Dân (đã chết); Họ tên mẹ: Lương Thị Vần; Sinh năm 1969; Anh chị em ruột: không có anh chị em, bị cáo là con duy nhất; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/10/2020 đến ngày 29/10/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

4. Họ và tên: Tô Đức Tùng (Tên gọi khác: không); Giới tính: nam; Sinh ngày 16 tháng 11 năm 1996 tại huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; Nơi thường trú: Thôn Pò Khoang, xã Khánh Xuân, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; Nơi tạm trú: tổ dân phố Yên Phú, phường Mai Hùng, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên cha: Tô Văn Tịch, sinh năm 1975; Họ tên mẹ: Hoàng Thị Thanh, sinh năm 1975; Anh chị em ruột: không có anh chị em, bị cáo là con duy nhất; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/10/2020 đến ngày 29/10/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*** Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Tít, Hoàng Văn Sự:** Ông Phạm Văn Hà, trợ giúp pháp lý viên. Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Nghệ An (Có mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Chu Thị Hường, sinh 1975.

Trú tại: xóm 15, xã Quỳnh Lâm, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

- Chị Trương Thị Bắc, sinh năm 1982.

Trú tại: khối 1, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.(Vắng mặt)

- Chị Đinh Thị Hiền, sinh 1984.

Trú tại: khối 4, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.(Vắng mặt)

- Chị Trần Thị Nhiệm, sinh năm 1981.

Trú tại: Thôn 8, xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.(Vắng mặt)

- Chị Ngô Thị Mai, sinh năm 1985.

Trú tại: xóm 2, xã Quỳnh Thuận, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.(Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Văn Sơn, sinh năm 1970.

Trú tại: xóm Tiến Thọ, xã Quỳnh Thọ, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.(Vắng mặt)

- Bà Văn Thị Cần, sinh năm 1965.

Trú tại: Tô dân phố Toàn Thắng, phường Mai Hùng, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

- Chị Hoàng Thị Hải, sinh năm 1977.

Trú tại: khối 10, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.(Vắng mặt)

- Chị Nguyễn Thị Loan, sinh năm 1981.

Trú tại: xóm 1, xã Sơn Hải, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.(Vắng mặt)

- Chị Phan Thị Thơm, sinh năm 1976.

Trú tại:khối Tân Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.(Vắng mặt)

- Chị Đậu Thị Sâm, sinh năm 1972.

Trú tại:khối Tân Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

- Chị Phan Thị Thủy, sinh năm 1984.

Trú tại:khối Tân Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

- Chị Trần Thị Bình, sinh năm 1972.

Trú tại: khối Hồng Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.(Có mặt)

- Chị Lê Thị Thúy, sinh năm 1999.

Trú tại: khối Tân Tiến, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.(Vắng mặt)

- Chị Trần Thị Dịu, sinh năm 1985.

Trú tại: khối Thân Ái, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

- Chị Lê Thị Hương, sinh năm 1977

Trú tại: khối Tân Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)
 - Chị Lê Thị Hoa, sinh năm 1971.
 Trú tại: khối Tân Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.(Có mặt)
 - Bà Hồ Thị Gương, sinh năm 1963.
 Trú tại:khối Tân Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.(Có mặt)
 - Chị Hồ Thị Tâm, sinh năm 1973.
 Trú tại:khối Tân Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)
 - Bà Bùi Thị Công, sinh năm 1962
 Trú tại: khối Phương Hồng, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)
 - Bà Phan Thị Phương, sinh năm 1974.
 Trú tại:khối Tân Tiến, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.(Vắng mặt)
 - Bà Lê Thị Xuyên, sinh năm 1973.
 Trú tại: khối Tân Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)
 - Chị Phạm Thị An, sinh năm 1972.
 Trú tại: khối Hồng Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)
 - Chị Nguyễn Thị Linh, sinh năm 1986.
 Trú tại: khối Hồng Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)
 - Anh Nguyễn Ngọc Lâm, sinh năm 1975.
 Trú tại:khối Quang Trung, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)
 - Chị Hồ Thị Thủy, sinh năm 1978.
 Trú tại: khối Tân Phong, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)
 - Chị Hoàng Thị Giang, sinh năm 1982.
 Trú tại: khối Hồng Thái, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)
 - Bà Lê Thị Sáu, sinh năm 1966.
 Trú tại: khối Phương Hồng, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.(Có mặt)
 - Chị Hoàng Thị Lý, sinh năm 1971.
 Trú tại: khối Hồng Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)
 - Chị Hồ Thị Mai, sinh năm 1999.

Trú tại: khối Hồng Thái, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

- Bà Hoàng Thị Hiệp, sinh năm 1972.

Trú tại: khối Hồng Thái, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

- **Chị Phan Thị Thùy Linh, sinh năm 1988.**

Trú tại: khối Tân Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

- Chị Hồ Thị Thành, sinh năm 1982.

Trú tại: khối Tân Phong, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị An, **sinh năm 1976.**

Trú tại: khối Tân Phong, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Văn Ngọc, sinh năm 1977.

Trú tại: khối Phương Hồng, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Có mặt).

- Chị Hồ Thị Thùy Trang, sinh năm 1995.

Trú tại: khối Tân Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

- Chị Nguyễn Thị Sơn, sinh năm 1996.

Trú tại: khối Tân Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt).

- Chị Hoàng Thị Khuyên, sinh năm 1979.

Trú tại: khối Phương Hồng, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt).

- Chị Phan Thị Thanh, sinh năm 1978

Trú tại: khối Phương Hồng, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An (Có mặt).

- Bà Hoàng Thị Nhiều, sinh năm 1965.

Trú tại: khối Tân Tiến, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt).

- Chị Hoàng Thị Nữ, sinh năm 1980.

Trú tại: khối Tân Tiến, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị Giang, sinh năm 1979.

Trú tại: khối Hồng Thái, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Có mặt).

- Chị Hồ Thị Xuyên, sinh năm 1981.

Trú tại: khối Hồng Thái, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

- Chị Nguyễn Thị Thủy, sinh năm 1979.

Trú tại:khối Thân Ái, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.(Có mặt)

- Bà Phạm Thị Minh, sinh năm 1959.

Trú tại:khối Hồng Thái, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 3 năm 2020 Nguyễn Văn Linh có khoảng 200.000.000 đồng nên nảy sinh ý định cho người khác vay lãi nặng để nhanh chóng kiếm được tiền lời. Nguyễn Văn Linh đi vào thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An thuê nhà tại tổ dân phố Yên Phú, phường Mai Hùng, thị xã Hoàng Mai và thực hiện. Để hoạt động, Linh bàn bạc và thuê thêm Hoàng Văn Sự, Hoàng Văn Tít và Tô Đức Tùng cùng làm với mình thì Sự, Tít, Tùng đồng ý. Trong nhóm Linh là người quản lý mọi công việc và nguồn tiền cho vay, tiền trả lãi và phân công Hoàng Văn Tít phụ trách cho vay, thu tiền tại khu vực khách hàng ở phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai và vùng lân cận tại thị xã Hoàng Mai, còn Hoàng Văn Sự và Tô Đức Tùng quản lý khách hàng ở khu vực huyện Quỳnh Lưu. Nguyễn Văn Linh cho dán các tờ quảng cáo nội dung cho vay tiền không cần thế chấp, liên hệ với số điện thoại 0989516190 (của Linh) để thực hiện việc cho vay tiền tại các khu vực thị xã Hoàng Mai và huyện Quỳnh Lưu. Mức vay quy định tiền giao động từ 5.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng, khi vay tiền khách hàng sẽ phải nộp tiền gốc và lãi hàng ngày trong vòng 40 ngày. Mỗi ngày khách hàng phải nộp 1/40 tiền gốc và lãi suất (5000 đồng/ ngày/ triệu) tương đương lãi suất là 180%/ năm. Nếu chậm nộp tiền thì bị phạt mức 2.000 đồng/ 1 triệu/ ngày, nếu muốn trả xong một lần trước 40 ngày thì vẫn phải trả đủ số tiền của 40 ngày. Nếu muốn đáo hạn vay lại tiền thì phải trả đủ tiền của 40 ngày mới được vay mới, trong trường hợp này hợp đồng vay tiền thể hiện khách vay số tiền = tiền gốc + tiền lãi. Để được vay tiền, khách hàng phải nộp chứng minh nhân dân cùng sổ hộ khẩu, Nguyễn Văn Linh sẽ đến gặp trực tiếp và xem địa chỉ nhà cửa, quyết định việc cho vay, đối với các khách quen có thể liên hệ Sự và Tít để trực tiếp vay tiền nhưng phải có sự đồng ý của Linh. Hàng ngày, Linh cùng Sự, Tít, Tùng cùng chia nhau đi thu tiền của khách, khi khách hàng trả xong tất cả thì trả lại giấy tờ cho khách.

Bằng hình thức, thủ đoạn trên, trong khoảng thời gian từ khoảng tháng 8 đến tháng 10 năm 2020, Nguyễn Văn Linh, Hoàng Văn Sự, Hoàng Văn Tít, Tô Đức Tùng đã cho 47 người vay tiền. Cụ thể như sau:

1) Chị Chu Thị Hường, sinh năm 1975, trú tại xóm 15, xã Quỳnh Lâm, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An đã vay của nhóm Nguyễn Văn Linh 03 lần, mỗi lần vay

là 5.000.000 đồng, hai lần đầu vay không xác định chính xác cụ thể về thời gian (mỗi lần vay tương đương thỏa thuận là 40 ngày) và đã trả hết gốc lãi, lần vay thứ 3 vào ngày 02/10/2020 đến hết ngày 17/10/2020 thì chị Chu Thị Hương đã trả cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Sự, Tô Đức Tùng tổng số tiền là 2.400.000 đồng tiền lãi/ 96 ngày vay (tổng 03 lần vay). Trong khi đó theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1 năm) tương ứng là 266.880 đồng/96 ngày nên nhóm của Nguyễn Văn Linh thu lợi bất chính là 2.133.120 đồng.

2) Chị Trương Thị Bắc, sinh năm 1982, trú tại khối 1 thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An vay của nhóm đối tượng Nguyễn Văn Linh số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 22/9/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 đã trả cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Sự, Tô Đức Tùng số tiền 300.000 đồng (cả gốc lẫn lãi) trong 26 ngày, tương đương lãi đã trả 1.300.000 đồng/26 ngày. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1 năm) tương ứng là 144.560 đồng, như vậy nhóm của Nguyễn Văn Linh đã thu lợi bất chính là 1.155.440 đồng.

3) Chị Đinh Thị Hiền, sinh năm 1984, trú tại khối 4 thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 20.000.000 đồng vào ngày 01/10/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Sự, Tô Đức Tùng số tiền 600.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 17 ngày, tương đương với số tiền lãi 1.700.000 đồng/17 ngày. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 189.040 đồng như vậy nhóm của Nguyễn Văn Linh thu lợi bất chính là 1.510.960 đồng.

4) Chị Trần Thị Nhiệm, sinh năm 1981, thôn 8 xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An vay của nhóm Nguyễn Văn Linh 02 lần, mỗi lần vay là 10.000.000 đồng, tuy nhiên chỉ nhớ lần vay gần nhất vào ngày 29/9/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 đã trả cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Sự, Tô Đức Tùng số tiền 300.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ngày trong 59 ngày. Tương đương trả lãi tổng số tiền là 2.950.000 đồng/ 59 ngày. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 328.040 đồng, như vậy, nhóm Nguyễn Văn Linh đã thu lợi bất chính là 2.621.960 đồng.

5) Chị Ngô Thị Mai, sinh năm 1985, trú tại xóm 2 xã Quỳnh Thuận, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An vay của nhóm Nguyễn Văn Linh 02 lần, mỗi lần 15.000.000 đồng (không xác định chính xác được thời gian vay, đáo hạn lần thứ nhất). Lần thứ hai vay từ ngày 15/9/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 (33 ngày) chị Linh đã trả cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Sự, Tô Đức Tùng số tiền 450.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ 1 ngày trong 73 ngày, tương đương tổng số lãi đã trả cho cả hai lần vay là 5.475.000 đồng/73 ngày. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 608.820 đồng, như vậy nhóm Nguyễn Văn Linh đã thu lợi bất chính là 4.866.180 đồng.

6) Anh Nguyễn Văn Sơn, sinh năm 1970, trú tại xóm Thọ Tiến xã Quỳnh Thọ, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 20.000.000 đồng vào ngày 24/9/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Sự, Tô Đức Tùng số tiền 600.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ngày trong 24 ngày tương đương trả tổng lãi là 2.400.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 266.880 đồng, như vậy nhóm Nguyễn Văn Linh đã thu lợi bất chính là 2.133.120 đồng.

7) Chị Văn Thị Cần, sinh năm 1965, trú tại tổ dân phố Toàn Thắng phường Mai Hùng, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An vay của nhóm Nguyễn Văn Linh 02 lần, mỗi lần vay là 15.000.000 đồng. Lần vay thứ nhất không xác định được ngày tháng đáo hạn, lần thứ hai vào ngày 11/9/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 (37 ngày), đã trả cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Sự, Tô Đức Tùng số tiền 450.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ngày trong 77 ngày, tương đương tổng số tiền trả lãi là 5.775.000 đồng/77 ngày. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 642.180 đồng, trong như vậy nhóm Nguyễn Văn Linh đã thu lợi bất chính là 5.132.820 đồng.

8) Chị Hoàng Thị Hải, sinh năm 1977, trú tại khối 10 thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, đã vay của nhóm đối tượng Nguyễn Văn Linh 01 lần số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 24/9/2020 trả đến hết ngày 12/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Sự, Tô Đức Tùng số tiền 300.000 đồng (cả gốc lẫn lãi) trong 19 ngày. Tương đương tổng lãi đã trả là 950.000 đồng, Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 105.640 đồng, nhóm Nguyễn Văn Linh đã thu lợi bất chính là 844.360 đồng.

9) Chị Nguyễn Thị Loan, sinh năm 1981, trú tại xóm 1 xã Sơn Hải, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Đã vay của nhóm đối tượng Nguyễn Văn Linh số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 26/9/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Sự, Tô Đức Tùng số tiền 300.000 đồng (cả gốc lẫn lãi) trong 22 ngày tương đương tổng số tiền trả lãi là 1.100.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 122.320 đồng, như vậy nhóm Nguyễn Văn Linh đã thu lợi bất chính là 977.680 đồng.

10) Chị Phan Thị Thơm, sinh năm 1976, trú tại khối Tân Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 20.000.000 đồng vào ngày 09/10/2020 trả hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 600.000 đồng (cả gốc lẫn lãi) trong 09 ngày, tương đương tổng trả lãi là 900.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 100.080 đồng, như vậy nhóm Nguyễn Văn Linh đã thu lợi bất chính là 799.920 đồng.

11) Chị Đậu Thị Sâm, sinh năm 1972, trú tại khối Tân Hải phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh 02 lần, mỗi lần vay là 10.000.000 đồng, lần thứ nhất đã trả hết 12.000.000 đồng tiền gốc và lãi, lần thứ hai vào ngày 09/10/2020 đến hết ngày 17/10/2020 đã trả cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 300.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày. Tổng số tiền lãi đã trả cho cả hai lần vay là 2.450.000 đồng/49 ngày. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 272.440 đồng, như vậy nhóm Nguyễn Văn Linh đã thu lợi bất chính số tiền là 2.177.560 đồng.

12) Chị Phan Thị Thủy, sinh năm 1984, trú tại khối Tân Hải phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 15.000.000 đồng vào ngày 07/10/2020 trả đến hết ngày 16/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 450.000 đồng (cả gốc lẫn lãi) /ngày trong 10 ngày, tương đương tổng lãi đã trả là 750.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 83.400 đồng/10 ngày, như vậy, nhóm Nguyễn Văn Linh đã thu lợi bất chính số tiền là 666.600 đồng.

13) Chị Trần Thị Bình, sinh năm 1972, trú tại khối Hồng Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh tổng 05 lần, mỗi lần vay là 15.000.000 đồng (không xác định được chính xác thời gian vay và trả nợ của 04 lần trước). Lần vay gần nhất vào ngày 07/10/2020 trả đến hết ngày 16/10/2020 (10 ngày), đã trả cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 450.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ 1 ngày, tương đương tổng lãi đã trả cho cả 05 lần vay tiền là 12.750.000 đồng/170 ngày. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 1.417.800 đồng như vậy, nhóm Nguyễn Văn Linh đã thu lợi bất chính số tiền là 11.332.200 đồng.

14) Chị Lê Thị Thúy, sinh năm 1999, trú tại khối Tân Tiến phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh 02 lần, mỗi lần vay là 15.000.000 đồng. Lần thứ nhất không xác định chính xác thời gian vay và trả hết. Lần thứ hai vào ngày 07/9/2020 trả đến hết ngày 16/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 450.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày, tương đương tổng lãi trả cho 02 lần vay là 6.000.000 đồng trong 80 ngày. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 667.200 đồng, như vậy nhóm Nguyễn Văn Linh đã thu lợi bất chính số tiền là 5.332.800 đồng.

15) Chị Trần Thị Dịu, sinh năm 1985, trú tại khối Thân Ái, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh 01 lần số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 04/10/2020 trả đến hết ngày 16/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 300.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 13 ngày, tương đương tổng số tiền trả lãi là 650.000 đồng. Theo quy định pháp

luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 72.280 đồng, như vậy, nhóm Nguyễn Văn Linh đã thu lợi bất chính số tiền là 577.720 đồng.

16) Chị Lê Thị Hương, sinh năm 1977, trú tại khối Tân Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 15.000.000 đồng vào ngày 28/09/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 450.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ngày trong 20 ngày tương đương tổng số tiền đã trả lãi là 1.500.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 166.800 đồng, như vậy, nhóm của Linh đã thu lợi bất chính là 1.333.200 đồng.

17) Chị Lê Thị Hoa, sinh năm 1971, trú tại khối Tân Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh 01 lần số tiền 5.000.000 đồng vào ngày 24/09/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 150.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 24 ngày, tương đương tổng số tiền trả lãi là 600.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 66.720 đồng, như vậy, nhóm của Linh đã thu lợi bất chính số tiền là 533.280 đồng.

18) Chị Hồ Thị Gương, sinh năm 1963, trú tại khối Tân Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh 01 lần số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 14/10/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 300.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 04 ngày, tương đương tổng lãi đã trả là 200.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 22.240 đồng, như vậy, nhóm Linh đã thu lợi bất chính là 177.760 đồng.

19) Chị Hồ Thị Tâm, sinh năm 1973, trú tại khối Tân Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm đối tượng Nguyễn Văn Linh 02 lần, mỗi lần vay là 15.000.000 đồng. lần thứ nhất không xác định được cụ thể ngày vay và đã trả hết. Lần vay thứ hai vào ngày 09/10/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 450.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 09 ngày. Tổng lãi đã trả cho cả 02 lần vay tiền là 3.675.000 đồng/ 49 ngày. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 408.660 đồng, như vậy nhóm Linh đã thu lợi bất chính là 3.266.340 đồng.

20) Chị Bùi Thị Công, sinh năm 1962, trú tại khối Phương Hồng, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 13/10/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 300.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 05 ngày, tương đương tổng lãi đã trả 250.000 đồng/05 ngày. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 27.800 đồng, như vậy nhóm Linh đã thu lợi bất chính số tiền là 222.200 đồng.

21) Chị Phan Thị Phương, sinh năm 1974, trú tại khối Tân Tiến, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 20.000.000 đồng vào ngày 11/10/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 600.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 07 ngày, tương đương đã trả tổng lãi suất là 700.000 đồng/ 07 ngày. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 77.840 đồng/ 07 ngày, như vậy, nhóm Linh đã thu lợi bất chính là 622.160 đồng.

22) Chị Lê Thị Xuyên, sinh năm 1973, trú tại khối Tân Hải phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 20.000.000 đồng vào ngày 11/10/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 600.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 08 ngày, tương đương tổng số lãi đã trả là 800.000 đồng/ 08 ngày. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 88.960 đồng, như vậy nhóm của Linh đã thu lợi bất chính là 711.040 đồng.

23) Chị Phạm Thị An, sinh năm 1972, trú tại khối Hồng Hải phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 5.000.000 đồng vào ngày 28/9/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 150.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 20 ngày, tương đương tổng số lãi đã trả là 500.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 55.600 đồng, như vậy nhóm Linh đã thu lợi bất chính số tiền là 444.400 đồng.

24) Chị Nguyễn Thị Lĩnh, sinh năm 1986, trú tại khối Hồng Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 09/10/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 300.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 09 ngày, tương đương tổng số tiền lãi đã trả là 450.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 50.040 đồng như vậy, nhóm Linh đã thu lợi bất chính là 399.960 đồng.

25) Anh Nguyễn Ngọc Lâm, sinh năm 1975, trú tại khối Quang Trung phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 09/10/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 300.000 đồng (cả gốc lẫn lãi) trong 09 ngày, tương đương tổng lãi đã trả là 450.000 đồng/09 ngày. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 50.040 đồng, như vậy, nhóm Linh đã thu lợi bất chính là 399.960 đồng

26) Chị Hồ Thị Thủy, sinh năm 1978, trú tại khối Tân Phong phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 15.000.000 đồng vào ngày 21/09/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu

tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 450.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 27 ngày, tổng lãi đã trả là 2.025.000 đồng/ 27 ngày. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 225.180 đồng, như vậy, nhóm Linh đã thu lợi bất chính là 1.799.820 đồng.

27) Chị Hoàng Thị Giang, sinh năm 1982, trú tại khối Hồng Thái, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 20.000.000 đồng vào ngày 23/09/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 600.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 25 ngày, tổng số tiền lãi đã trả là 2.500.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 278.000 đồng, như vậy nhóm Linh đã thu lợi bất chính là 2.222.000 đồng.

28) Chị Lê Thị Sáu, sinh năm 1966, trú tại khối Phương Hồng phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 09/9/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 300.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 39 ngày, tổng số tiền lãi đã trả là 1.950.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 216.840 đồng, như vậy nhóm Linh đã thu lợi bất chính là 1.733.160 đồng.

29) Hoàng Thị Lý, sinh năm 1971, trú tại khối Hồng Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 10/8/2020 đã trả cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 300.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 40 ngày, tổng số tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 222.400 đồng, như vậy nhóm Linh đã thu lợi bất chính số tiền là 1.777.600 đồng.

30) Hồ Thị Mai, sinh năm 1999, trú tại khối Hồng Thái phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 01/10/2020 trả đến hết ngày 12/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 300.000 đồng (cả gốc lẫn lãi) trong 12 ngày, tổng số lãi đã trả là 600.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 66.720 đồng, như vậy nhóm Linh đã thu lợi bất chính số tiền là 533.280 đồng.

31) Chị Hoàng Thị Hiệp, sinh năm 1972, trú tại khối Hồng Thái, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 5.000.000 đồng vào ngày 08/10/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 đã trả cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 150.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 10 ngày, tổng lãi đã trả là 250.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được

hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 27.800 đồng, như vậy, nhóm Linh đã thu lợi bất chính là 222.200 đồng.

32) Chị Phan Thị Thùy Linh, sinh năm 1988, trú tại khối Tân Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh 01 lần số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 04/10/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 300.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 14 ngày. Tổng lãi đã trả là 700.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 77.840 đồng, như vậy nhóm Linh đã thu lợi bất chính là 622.160 đồng.

33) Chị Hồ Thị Thành, sinh năm 1982, trú tại khối Tân Phong, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 15.000.000 đồng vào ngày 28/8/2020, đã trả cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 450.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 40 ngày, tổng lãi đã trả là 3.000.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 333.600 đồng, như vậy nhóm Linh đã thu lợi bất chính là 2.666.400 đồng.

34) Chị Nguyễn Thị An, sinh năm 1976, trú tại khối Tân Phong phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 03/10/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 300.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 15 ngày, tổng lãi đã trả là 750.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 83.400 đồng, như vậy nhóm Linh đã thu lợi bất chính là 666.600 đồng.

35) Anh Nguyễn Văn Ngọc, sinh năm 1977, trú tại khối Phương Hồng phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 5.000.000 đồng vào ngày 21/9/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 150.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 27 ngày, tổng lãi đã trả là 675.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 75.060 đồng, như vậy nhóm Linh đã thu lợi bất chính là 599.940 đồng.

36) Chị Hồ Thị Thùy Trang, sinh năm 1995, trú tại khối Tân Hải phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh 01 lần số tiền 5.000.000 đồng vào ngày 16/9/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 150.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 32 ngày, tổng số tiền trả lãi là 800.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 88.960 đồng, như vậy nhóm Linh đã thu lợi bất chính là 711.040 đồng.

37) Chị Nguyễn Thị Son, sinh năm 1996, trú tại khối Tân Hải, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 13/10/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 300.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 5 ngày, tổng số tiền lãi đã trả là 250.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 27.800 đồng, như vậy nhóm của Linh đã thu lợi bất chính là 222.200 đồng.

38) Hoàng Thị Khuyên, sinh năm 1979, trú tại phường khối Phương Hồng, Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 22/09/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 trả cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 300.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 26 ngày, tổng số tiền lãi là 1.300.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 144.560 đồng, như vậy nhóm Linh đã thu lợi bất chính là 1.155.440 đồng.

39) Chị Phan Thị Thanh, sinh năm 1978, trú tại khối Phương Hồng phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 28/9/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 300.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 20 ngày, tổng số tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 111.200 đồng, như vậy nhóm Linh đã thu lợi bất chính là 888.800 đồng.

40) Chị Hoàng Thị Nhiều, sinh năm 1965, trú tại khối Tân Tiến phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 13/10/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 300.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 5 ngày, tổng số tiền lãi đã trả là 250.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 27.800 đồng, như vậy nhóm Linh đã thu lợi bất chính là 222.200 đồng.

41) Chị Hoàng Thị Nữ, sinh năm 1980, trú tại khối Tân Tiến, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 05/10/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 300.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 13 ngày, tổng lãi đã trả là 650.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 72.280 đồng, như vậy nhóm Linh đã thu lợi bất chính số tiền là 577.720 đồng.

42) Chị Nguyễn Thị Giang, sinh năm 1979, trú tại khối Hồng Thái, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. Đã vay của nhóm đối tượng Nguyễn Văn Linh số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 08/10/2020 trả đến hết ngày

17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 300.000 đồng (cả gốc lẫn lãi/ ngày trong 10 ngày, tổng số tiền lãi đã trả là 500.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 55.600 đồng, như vậy nhóm Linh đã thu lợi bất chính là 444.400 đồng.

43) Chị Hồ Thị Xuyên, sinh năm 1981, trú tại khối Hồng Thái phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh 01 lần số tiền 5.000.000 đồng vào ngày 13/9/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 150.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 35 ngày, tổng số tiền lãi đã trả là 875.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 97.300 đồng, như vậy, nhóm Linh đã thu lợi bất chính là 777.700 đồng.

44) Chị Nguyễn Thị Thủy, sinh năm 1979, trú tại khối Thân Ái, phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh 01 lần số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 05/10/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 300.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 13 ngày, tổng lãi đã trả là 650.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 72.280 đồng, như vậy nhóm Linh đã thu lợi bất chính là 577.720 đồng.

45) Chị Phạm Thị Minh, sinh năm 1959, trú tại khối Hồng Thái phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh 01 lần số tiền 5.000.000 đồng vào ngày 14/9/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 150.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 34 ngày, tổng lãi đã trả là 850.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 94.520 đồng như vậy nhóm Linh đã thu lợi bất chính là 755.480 đồng.

46) Chị Hoàng Thị Nữ (vay cho Hồ Thị Huyền), sinh năm 1980, trú tại phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm Nguyễn Văn Linh 01 lần số tiền 5.000.000 đồng vào ngày 30/9/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 150.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 18 ngày, tổng lãi đã trả là 450.000 đồng. Theo quy định pháp luật, số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 50.040 đồng, như vậy nhóm Linh đã thu lợi bất chính là 399.960 đồng.

47) Chị Hoàng Thị Nữ (vay cho Hoàng Thị Phượng), sinh năm 1980, trú tại phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, vay của nhóm đối tượng Nguyễn Văn Linh số tiền 5.000.000 đồng vào ngày 25/9/2020 trả đến hết ngày 17/10/2020 cho người đi thu tiền là Hoàng Văn Tít số tiền 150.000 đồng (cả gốc lẫn lãi)/ ngày trong 23 ngày, tổng lãi đã trả là 575.000 đồng. Theo quy định pháp luật,

số tiền lãi được hưởng tối đa (20%/1năm) tương ứng là 63.940 đồng, như vậy nhóm Linh đã thu lợi bất chính là 511.060 đồng.

Ngày 20/10/2020 Nguyễn Văn Linh, Hoàng Văn Sự, Hoàng Văn Tít, Tô Đức Tùng đến cơ quan CSĐT Công an thị xã Hoàng Mai đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tổng số tiền các bị can đã cho vay là 675.000.000 đồng, thu lợi bất chính là 70.459.620 đồng.

Ngoài ra Nguyễn Văn Linh, Hoàng Văn Sự, Hoàng Văn Tít, Tô Đức Tùng còn cho một số người khác vay tiền, nhưng quá trình điều tra không xác định được đầy đủ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan CSĐT không thể điều tra làm rõ được hành vi cho vay tiền đối với những người này nên không có căn cứ xử lý.

Vật chứng, tài sản liên quan:

- 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS, màu trắng xám, số IMEI: 353284075192560, bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao 0377349869 của Nguyễn Văn Linh.

- 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105, màu xanh, số SERI: 354185109571930, bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao 0866536063 của Hoàng Văn Sự.

- 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A3s, màu đen, có số IMEI1: 861570047141916, số IMEI2: 861570047141908, bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao 0964976378 của Hoàng Văn Sự.

- 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105, màu xanh, số seri: 353161119596586, bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao 0983937943 của Hoàng Văn Tít.

- 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu “HUAWEI Y7 PRO”, màu tím, số IMEI1: 867615046635071, số IMEI2: 867615046665086 của Hoàng Văn Tít.

- 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu “OPPO R15”, màu tím, số IMEI 1: 865906049238092, số IMEI 2: 865906049238084. Bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao: 0398912273 của Tô Đức Tùng.

Tất cả các vật chứng trên đã được chuyển đến chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai quản lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều yêu cầu các bị can trả lại số tiền lãi suất vượt quá mà Nguyễn Văn Linh, Hoàng Văn Sự, Hoàng Văn Tít, Tô Đức Tùng đã thu. Hiện tại các bị can chưa trả lại cho những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Tại bản cáo trạng số:24/CT-VKSHM ngày 01/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An đã truy tố Nguyễn Văn Linh, Hoàng Văn Sự,

Hoàng Văn Tít, Tô Đức Tùng về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự ” theo khoản 1 Điều 201 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng để xử lý đối với các bị cáo như sau

- Áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 36 và Điều 58 của BLHS năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Linh từ 30 đến 36 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo với thời gian từ 30 đến 36 tháng mỗi tháng từ 500.000đ đến 700.000 đ để sung công quỹ nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 36 và Điều 58 của BLHS năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Tít từ 26 tháng đến 30 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho Hoàng Văn Tít vì thuộc hộ nghèo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 và Điều 58 của BLHS năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Sự từ 24 tháng đến 26 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho Hoàng Văn Sự vì thuộc hộ nghèo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 và Điều 58 của BLHS năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Tô Đức Tùng từ 24 tháng đến 26 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo với thời gian từ 24 tháng đến 26 tháng mỗi tháng từ 500.000đ đến 700.000 đ để sung công quỹ nhà nước.

- Về xử lý tiền là phương tiện phạm tội và số tiền trong hạn mức lãi 20%/năm:

Truy thu tại bị cáo Nguyễn Văn Linh số tiền phương tiện phạm tội là 675.000.000 đ và tiền lãi suất theo qui định 20% năm số tiền là 8.815.388 đ để sung quỹ nhà nước.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 468 của BLDS năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Linh phải có nghĩa trả cho nhưng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan số tiền thu lợi bất chính do cho vay với lãi suất vượt quá qui định.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 05 chiếc điện thoại sau đây:

- 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS, màu trắng xám, số IMEI: 353284075192560, bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao 0377349869 của Nguyễn Văn Linh.

- 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105, màu xanh, số SERI: 354185109571930, bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao 0866536063 của Hoàng Văn Sự.

- 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A3s, màu đen, có số IMEI1: 861570047141916, số IMEI2: 861570047141908, bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao 0964976378 của Hoàng Văn Sự.

- 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105, màu xanh, số seri: 353161119596586, bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao 0983937943 của Hoàng Văn Tít.

- 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu “HUAWEI Y7 PRO”, màu tím, số IMEI1: 867615046635071, số IMEI2: 867615046665086 của Hoàng Văn Tít.

Tuyên trả lại cho Tô Đức Tùng 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu “OPPO R15”, màu tím, số IMEI 1: 865906049238092, số IMEI 2: 865906049238084. Bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao: 0398912273 vì không liên quan đến vụ án.

-Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc các bị cáo Nguyễn Văn Linh, Tô Đức Tùng phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm chỉ Hoàng Văn Tít và Hoàng Văn Sự theo qui định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Tít, Hoàng Văn Sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Văn Linh Hoàng Văn Sự, Hoàng Văn Tít, Tô Đức Tùng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm

tội của mình đúng như cáo trạng tuy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 8 năm 2020 đến tháng 10 năm 2020, Nguyễn Văn Linh, Hoàng Văn Sự, Hoàng Văn Tít, Tô Đức Tùng đã dùng số tiền gốc 675.000.000 đồng cho 45 công dân trên địa bàn huyện Quỳnh Lưu và địa bàn thị xã Hoàng Mai vay tiền không phải thế chấp với lãi suất 5000 đồng/ 1 triệu/ ngày, trả góp trong vòng 40 ngày, tương đương lãi suất 180%/ năm, gấp 09 lần lãi suất quy định 20%/năm của Bộ luật Dân sự, thu lợi bất chính là 70.459.620 đồng nên Viện kiểm sát thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Linh, Hoàng Văn Sự, Hoàng Văn Tít, Tô Đức Tùng về tội “ Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Đây là một vụ án thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng, hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật, đã trực tiếp xâm phạm quy định của nhà nước về quản lý các hoạt động tín dụng, xâm phạm đến quyền và lợi ích của công dân, gây mất trật tự an toàn xã hội, vì vậy cần xử lý bằng hình sự đối với các bị cáo để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo Nguyễn Văn Linh, Hoàng Văn Tít, Hoàng Văn Sự, Tô Đức Tùng đồng phạm với nhau về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, nhưng đồng phạm của các bị cáo là giản đơn. Xét thấy vị trí, mức độ tham gia thực hiện hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo khác nhau, nên cần phân hóa để xử lý từng bị cáo cho phù hợp.

[4] Đối với Nguyễn Văn Linh là người có vị trí vai trò trách nhiệm chính vụ án, bị cáo là người khởi xướng đã đứng ra để tổ chức cho vay lãi nặng. Quá trình thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo thực hiện hành vi rất tích cực như chuẩn bị tiền gốc làm phương tiện để hoạt động cho vay lãi nặng, tìm kiếm địa điểm để thực hiện hoạt động cho vay. Để thực hiện hành vi cho vay lãi nặng bị cáo đã thuê Hoàng Văn Tít, Hoàng Văn Sự và Tô Đức Tùng làm công cho mình. Mọi hoạt động cho vay, lấy nợ, thu lãi đều do Nguyễn Văn Linh quản lý, chỉ đạo, điều tiết, các bị cáo khác chỉ làm theo sự phân công chỉ bảo của Nguyễn Văn Linh. Xét hành vi, vị trí vai trò của bị cáo cần xử lý hình phạt nghiêm minh để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

-Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đang có 2 tiền án nay tiếp tục phạm tội là tái phạm nguy hiểm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và quá trình xét xử bị cáo thành khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối cải, đã đến công an đầu thú là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, nên cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Lẽ ra xử phải xử phạt bị cáo 36 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập đối với bị cáo mỗi tháng 1.000.000 đồng là tương xứng với hành vi bị cáo đã

thực hiện. Nhưng xét thấy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của BLHS, nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo về hình phạt và khấu trừ thu nhập hàng tháng, chỉ xử phạt bị cáo với mức án 30 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập mỗi tháng 700.000 đ là đủ nghiêm.

[5] Đối với bị cáo Hoàng Văn Tít thực hiện hành vi phạm tội cũng rất tích cực, tuy nhiên so với bị cáo Nguyễn Văn Linh thì hành vi của bị cáo ít nguy hiểm hơn. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là dưới sự chỉ đạo, phân công của bị cáo Nguyễn Văn Linh, không được hưởng lợi từ việc cho vay, nên tính nguy hiểm do hành vi bị cáo thực hiện không cao, vì vậy cần xử lý với mức hình phạt thấp hơn bị cáo Nguyễn Văn Linh.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hoàng Văn Tít đang có 1 tiền án nay tiếp tục phạm tội là tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Hoàng Văn Tít được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối cải, đã đến công an đầu thú qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS .

Lẽ ra xử phải xử phạt bị cáo 28 tháng cải tạo không giam giữ là tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Nhưng xét thấy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của BLHS, nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo về hình phạt, chỉ xử phạt bị cáo với mức án 26 tháng cải tạo không giam giữ là đủ nghiêm. Do bị cáo có điều kiện hoàn cảnh khó khăn, đối tượng thuộc hộ nghèo nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6] Đối với bị cáo Hoàng Văn Sự, Tô Đức Tùng thực hiện hành vi phạm tội cũng rất tích cực, tuy nhiên so với bị cáo Nguyễn Văn Linh, Hoàng Văn Tít thì hành vi của các bị cáo ít nguy hiểm hơn, nhân thân các bị cáo tốt hơn. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vị trí vai trò thứ yếu trong vụ án, nên tính nguy hiểm do hành vi các bị cáo thực hiện không cao, vì vậy cần xem xét xử lý với mức hình phạt thấp hơn bị cáo Nguyễn Văn Linh, Hoàng Văn Tít.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hoàng Văn Sự, Tô Đức Tùng không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Hoàng Văn Sự, Tô Đức Tùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; đã đến công an đầu thú được qui định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS .

Lẽ ra xử phải xử phạt Hoàng Văn Sự, Tô Đức Tùng mỗi bị cáo với mức hình phạt 20 tháng cải tạo không giam giữ là tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Nhưng xét thấy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS, bị cáo Hoàng Văn Sự thuộc đối tượng hộ nghèo nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo về hình phạt, chỉ xử phạt mỗi bị cáo với mức hình phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ là đủ nghiêm, khấu trừ thu nhập đối với Tô Đức Tùng mỗi tháng 700.000 đ là phù hợp.

Đối với Hoàng Văn Sự do điều kiện kinh tế khó khăn đối tượng thuộc hộ nghèo nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Hoàng Văn Sự.

[7] Xử lý số tiền là phương tiện phạm tội và số tiền lãi trong hạn mức 20%/năm:

Bị cáo Nguyễn Văn Linh cùng các đồng phạm đã sử dụng số tiền 675.000.000 đồng cho 45 người vay với 47 giao dịch. Khi vụ việc chưa phát giác thì các đồng phạm thu về giao cho Nguyễn Văn Linh quản lý một số tiền gốc, số tiền gốc còn lại đang ở tại người vay. Nhưng tại phiên tòa bị cáo Linh cùng các đồng phạm và những người liên quan có mặt khai. Sau khi kết thúc điều tra thì những người vay tiền của các bị cáo đã tự nguyện giao trả toàn số tiền gốc còn lại cho bị cáo Nguyễn Văn Linh. Như vậy số tiền 675.000.000 đ là phương tiện phạm tội hiện nay Nguyễn Văn Linh đang quản lý, cần phải truy thu tại số tiền này tại bị cáo Nguyễn Văn Linh để sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền lãi trong hạn mức 20%/năm mà các bị cáo đã thu từ 47 giao dịch, đã được các bị cáo giao lại Nguyễn Văn Linh đang quản lý là lợi tức phát sinh từ phương tiện phạm tội, nên cần truy thu tại bị cáo Nguyễn Văn Linh để sung quỹ nhà nước.

Tổng số tiền phải truy thu tại bị cáo Nguyễn Văn Linh là 683.815.388đ (Sáu trăm tám mươi ba triệu, tám trăm mười lăm nghìn, ba trăm tám mươi tám đồng). (Trong đó 675.000.000 đ là tiền phương tiện phạm tội, 8.815.388 đồng là tiền lãi suất 20% / năm thu của 47 lượt vay).

[7] Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn Linh đã thực hiện 47 giao dịch cho 45 cá nhân vay tiền, các bị cáo đã thu lợi bất chính là 70.459.620 đồng. Số tiền này hiện nay bị cáo Linh đang quản lý, chưa trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Đây là tiền lãi suất vượt quá qui định nên cần buộc Nguyễn Văn Linh trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình tra công an đã thu giữ 06 chiếc điện thoại của các bị cáo gồm: 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS, màu trắng xám, số IMEI: 353284075192560, bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao 0377349869 của Nguyễn Văn Linh; 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105, màu xanh, số SERI: 354185109571930, bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao 0866536063 của Hoàng Văn Sự; 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A3s, màu đen, có số IMEI1: 861570047141916, số IMEI2: 861570047141908, bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao 0964976378 của Hoàng Văn Sự; 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105, màu xanh, số seri: 353161119596586, bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao 0983937943 của Hoàng Văn Tít; 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu “HUAWEI Y7 PRO”, màu tím, số IMEI1: 867615046635071, số IMEI2: 867615046665086 của Hoàng Văn Tít; 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu “OPPO R15”, màu tím, số IMEI 1: 865906049238092, số IMEI 2: 865906049238084. Bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao: 0398912273 của Tô Đức Tùng.

Xét thấy: Trong sáu chiếc điện thoại nêu trên thì chiếc điện thoại nhãn hiệu “OPPO R15”, màu tím, số IMEI1: 865906049238092, số IMEI 2: 865906049238084, bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao: 0398912273 thu của Tô

Đức Tùng không liên đến việc phạm tội, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo Tô Đức Tùng. Năm chiếc điện thoại còn lại là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc, thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước.

[9] Về án phí: Buộc Nguyễn Văn Linh, Tô Đức Tùng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn Tít và Hoàng Văn Sự vì thuộc hộ nghèo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn khoản 1 Điều 201; điểm s khoản 1, khoản Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 36 Và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Linh 30 (ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ về tội “ Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”, nhưng được trừ 9 ngày tạm giữ, từ ngày 20/10/2020 đến ngày 29/10/2020, được qui đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Nguyễn Văn Linh cho UBND xã Mỹ Đức, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục đối với bị cáo. Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục, ngời bị kết án nhận được quyết định Thi hành án và bản án.

Khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Văn Linh với thời gian 30 tháng, mỗi tháng 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

- Căn khoản 1 Điều 201, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 36 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Tít 24 (Hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ về tội “ Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” nhưng được trừ 9 ngày tạm giữ, từ ngày 20/10/2020 đến ngày 29/10/2020, được qui đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Hoàng Văn Tít cho UBND xã Thống Nhất, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục đối với bị cáo. Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục, ngời bị kết án nhận được quyết định Thi hành án và bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Hoàng Văn Tít vì thuộc hộ nghèo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 201; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Sự 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội “ Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” nhưng được trừ 09 ngày tạm giữ, từ ngày 20/10/2020 đến ngày 29/10/2020, được qui đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Hoàng Văn Sự cho UBND xã Thống Nhất, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục đối với bị cáo. Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục, ngời bị kết án nhận được quyết định Thi hành án và bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Hoàng Văn Sự vì thuộc hộ nghèo.

- Căn điểm khoản 1 Điều 201; điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Tô Đức Tùng 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội “ Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” nhưng được trừ 9 ngày tạm giữ, từ ngày 20/10/2020 đến ngày 29/10/2020, được qui đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Tô Đức Tùng cho UBND xã Khánh Xuân, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục đối với bị cáo. Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục, người bị kết án nhận được quyết định Thi hành án và bản án.

Khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo Tô Đức Tùng với thời gian 18 tháng, mỗi tháng 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước

*** Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:** Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

+/- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 05 chiếc điện thoại sau đây:

- 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS, màu trắng xám, số IMEI: 353284075192560, bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao 0377349869 của Nguyễn Văn Linh.

- 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105, màu xanh, số SERI: 354185109571930, bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao 0866536063 của Hoàng Văn Sự.

- 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A3s, màu đen, có số IMEI1: 861570047141916, số IMEI2: 861570047141908, bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao 0964976378 của Hoàng Văn Sự.

- 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105, màu xanh, số seri: 353161119596586, bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao 0983937943 của Hoàng Văn Tít.

- 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu “HUAWEI Y7 PRO”, màu tím, số IMEI1: 867615046635071, số IMEI2: 867615046665086 của Hoàng Văn Tít.

+/- Trả lại cho bị cáo Tô Đức Tùng 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu “OPPO R15”, màu tím, số IMEI 1: 865906049238092, số IMEI 2: 865906049238084. Bên trong gắn thẻ sim có số thuê bao: 0398912273.

Những vật chứng nêu trên đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/01/2021.

+/- Truy thu tại bị cáo Nguyễn Văn Linh số tiền 683.815.388đ (Sáu trăm tám mươi ba triệu, tám trăm mười lăm nghìn, ba trăm tám mươi tám đồng). Trong đó

675.000.000 đ là tiền phương tiện phạm tội và 8.815.388 đồng là tiền lãi suất 20% / năm) để sung quỹ nhà nước.

***Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Linh phải hoàn trả lại số tiền thu lợi bất chính cho những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cụ thể:

1. Chị Chu Thị Hương 2.133.120đ (Hai triệu, một trăm ba mươi ba nghìn, một trăm hai mươi đồng)

2. Chị Trương Thị Bắc 1.155.440đ (Một triệu, một trăm năm mươi lăm nghìn, bốn trăm bốn mươi đồng)

3. Chị Đinh Thị Hiền 1.510.960đ (Một triệu , năm trăm mười nghìn, chín trăm sáu mươi đồng)

4. Chị Trần Thị Nhiệm 2.621.960đ (Hai triệu, sáu trăm hai mươi một nghìn, chín trăm sáu mươi đồng)

5. Chị Ngô Thị Mai 4.866.180đ (Bốn triệu, tám trăm sáu mươi sáu nghìn, một trăm tám mươi đồng)

6. Anh Nguyễn Văn Sơn 2.133.120đ (Hai triệu, một trăm ba mươi ba nghìn, một trăm hai mươi đồng)

7. Bà Văn Thị Cần 5.132.820đ (Năm triệu, một trăm ba mươi hai nghìn, tám trăm hai mươi đồng).

8. Chị Hoàng Thị Hải 844.360đ (Tám trăm bốn mươi bốn nghìn, ba trăm sáu mươi đồng)

9. Chị Nguyễn Thị Loan 977.680đ (Chín trăm bảy mươi bảy nghìn, sáu trăm tám mươi đồng)

10. Chị Phan Thị Thơm 799.920đ (Bảy trăm chín mươi chín nghìn, chín trăm hai mươi đồng)

11. Chị Đậu Thị Sâm 2.177.560đ (Hai triệu, một trăm bảy mươi bảy nghìn, năm trăm sáu mươi đồng)

12. Chị Phan Thị Thủy 666.600đ (Sáu trăm sáu mươi sáu nghìn, sáu trăm đồng)

13. Chị Trần Thị Bình 11.332.200đ (Mười một triệu, ba trăm ba mươi hai nghìn, hai trăm đồng)

14. Chị Lê Thị Thúy 5.332.800đ (Năm triệu, ba trăm ba mươi hai nghìn, tám trăm đồng)

15. Chị Trần Thị Dịu 577.720đ (Năm trăm bảy mươi bảy nghìn, bảy trăm hai mươi đồng).

16. Chị Lê Thị Hương 1.333.200đ (Một triệu, ba trăm ba mươi nghìn, hai trăm đồng)

17. Chị Lê Thị Hoa 533.280đ (Năm trăm ba mươi ba nghìn, hai trăm tám mươi đồng).

18. Bà Hồ Thị Gương 177.760đ (Một trăm bảy mươi bảy nghìn, bảy trăm sáu mươi đồng)

19. Chị Hồ Thị Tâm 3.266.340đ (Ba triệu, hai trăm sáu mươi sáu nghìn, ba trăm bốn mươi đồng)
20. Bà Bùi Thị Công 222.200đ (Hai trăm hai mươi hai nghìn, hai trăm đồng)
21. Chị Phan Thị Phương 622.160 đ (Sáu trăm hai mươi hai nghìn, một trăm sáu mươi đồng)
22. Chị Lê Thị Xuyên 711.040đ (Bảy trăm mười một nghìn, không trăm bốn mươi đồng)
23. Chị Phạm Thị An 444.400 đ (Bốn trăm bốn mươi bốn nghìn, bốn trăm đồng)
24. Chị Nguyễn Thị Linh 399.960đ (Ba trăm chín mươi chín nghìn, chín trăm sáu mươi đồng)
25. Anh Nguyễn Ngọc Lâm 399.960đ (Ba trăm chín mươi chín nghìn, chín trăm sáu mươi đồng).
26. Chị Hồ Thị Thủy 1.799.820đ (Một triệu, bảy trăm chín mươi chín nghìn, tám trăm hai mươi đồng)
27. Chị Hoàng Thị Giang 2.222.000đ (Hai triệu, hai trăm hai mươi hai nghìn đồng)
28. Chị Lê Thị Sáu 1.733.160đ (Một triệu, bảy trăm ba mươi ba nghìn, một trăm sáu mươi đồng)
29. Chị Hoàng Thị Lý 1.777.600đ (Một triệu bảy trăm bảy mươi bảy nghìn, sáu trăm đồng)
30. Chị Hồ Thị Mai 533.280đ (Năm trăm ba mươi ba nghìn, hai trăm tám mươi đồng)
31. Chị Hoàng Thị Hiệp 222.200đ (Hai trăm hai mươi hai nghìn, hai trăm đồng)
32. Chị Phan Thị Thùy Linh 622.160đ (Sáu trăm hai mươi hai nghìn, một trăm sáu mươi đồng)
33. Chị Hồ Thị Thành 2.666.400đ (Hai triệu, sáu trăm sáu mươi sáu nghìn, bốn trăm đồng)
34. Chị Nguyễn Thị An 666.600đ (Sáu trăm sáu mươi sáu nghìn, sáu trăm đồng)
35. Anh Nguyễn Văn Ngọc 599.940đ (Năm trăm chín mươi chín nghìn, chín trăm bốn mươi đồng)
36. Chị Hồ Thị Thùy Trang 711.040đ (Bảy trăm mười một nghìn, không trăm bốn mươi đồng)
37. Chị Nguyễn Thị Sơn 222.200đ (Hai trăm hai mươi hai nghìn, hai trăm đồng)
38. Chị Hoàng Thị Khuyên 1.155.440đ (Một triệu, một trăm năm mươi lăm nghìn, bốn trăm bốn mươi đồng)
39. Chị Phan Thị Thanh 888.800đ (Tám trăm, tám mươi tám nghìn, tám trăm đồng)
40. Bà Hoàng Thị Nhiều 222.200đ (Hai trăm hai mươi hai nghìn, hai trăm đồng)
41. Chị Hoàng Thị Nữ 1.488.740đ (Một triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn, bảy trăm bốn mươi đồng)

42. Chị Nguyễn Thị Giang 444.400đ (Bốn trăm bốn mươi bốn nghìn, bốn trăm đồng)

43. Chị Hồ Thị Xuyên 777.700 đ (Bảy trăm bảy mươi bảy nghìn, bảy trăm đồng)

44. Chị Nguyễn Thị Thủy 577.720 đ (Năm trăm, bảy mươi bảy nghìn, bảy trăm hai mươi đồng)

45. Chị Phạm Thị Minh 755.480 đ (Bảy trăm, năm mươi lăm nghìn, bốn trăm tám mươi đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất qui định tại Điều 357, Điều 468 của BLDS năm 2015.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Linh, Tô Đức Tùng mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn Tít, Hoàng Văn Sự.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Hoàng Mai;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS-TX Hoàng Mai;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Anh Ngọc